**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU CỦA BÉ**

***Thời gian thực hiện: 04 tuần (Từ ngày 21/10 đến ngày 15/11/2024)***

**Thông tin về lớp:**

Tên lớp: Mẫu giáo 4 - 5 tuổi A1

Số lượng trẻ trong nhóm lớp: 36 trẻ

Số giáo viên/ lớp: 3 giáo viên.

Tên giáo viên: Phạm Thị Thùy Hương

Nguyễn Thị Ngọc Thư

Lê Thị Thu

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức**  **chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng:** | | |
| **Mục tiêu** | **Nội dung trọng tâm**  **cần thực hiện chủ đề** | **Hoạt động, hình thức**  **tổ chức** |
| **1. Tổ chức ăn** | | |
| **MT1:** Tổ chức bữa ăn đảm bảo vệ sinh ăn toàn thực phẩm, đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng của trẻ. Trẻ thích nghi với chế độ ăn, ăn được các loại thức ăn khác nhau.  Bữa ăn của trẻ gồm: Một bữa chính và một bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định. | - Chế độ ăn: Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 – 726 Kcal.  *+ Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:*Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày.  + *Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:* Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% -20% năng lượng khẩu phần; Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% -35% năng lượng khẩu phần; Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần.  - Nước uống: Uống khoảng 1,6 – 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). Trẻ uống nước đun sôi để nguội ((Nước ấm vào mùa đông) đảm bảo vệ sinh.  - Ăn đúng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa. | **- Giờ ăn:**  + Tổ chức cho trẻ ăn bữa chính và bữa phụ.  + Hoạt động ăn Buffet hàng tháng.  + Rèn khả năng tự phục vụ trong giờ ăn (kê bàn ghế, lau bàn…v..v)  + Cho trẻ sử dụng riêng đồ dùng cá nhân, không xúc đồ ăn sang bát bạn... |
| **2.Tổ chức ngủ** | | |
| **MT2**: Trẻ được ngủ đủ giấc theo nhu cầu độ tuổi. | - Trẻ ngủ đủ giấc buổi trưa theo nhu cầu độ tuổi khoảng 150 phút.  - Phòng ngủ vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo các điều kiện phù hợp với thời tiết và an toàn trong khi ngủ cho trẻ. | + Tổ chức cho trẻ ngủ: Trẻ cùng cô kê giường, lấy gối chuẩn bị cho giờ ngủ.  + Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn, không gây ồn làm ảnh hưởng đến giấc ngủ của bạn. |
| **3. Tổ chức vệ sinh** | | |
| **MT3:** Trẻ được đảm bảo vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường ở lớp. | - Vệ sinh cá nhân đúng cách:  + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động...  + Rửa mặt  + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.  - Vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học:  + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.  + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải. | - Hoạt động VS: Tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: Cho trẻ rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh; lau miệng sau khi ăn và rửa mặt sau khi ngủ dậy...v...v.  + Cô cho trẻ quan sát hai phòng vệ sinh nam và nữ (biển hiệu hai phòng).  + Cô tổ chức và hướng dẫn trẻ cách đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong giội, giật nước cho sạch sau khi sử dụng.  - Tích hợp trong các hoạt động của trẻ:  + Giáo dục trẻ biết được lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh cá nhân (rửa tay, chân…trước và sau khi ăn)  + Trong hoạt động vệ sinh cá nhân: sau các giờ học cho trẻ đi vệ sinh cá nhân, sau khi chơi, trước và sau khi ăn. |
| **4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn** | | |
| **MT4:** Trẻ được chăm sóc sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì  + Trẻ trai:  ⦁ Cân nặng: 14.1 -24,2 kg  ⦁ Chiều cao: 100,7 - 119,2cm  + Trẻ gái:  ⦁ Cân nặng: 13.7 - 24,9kg  ⦁ Chiều cao: 99,9 - 118,9cm | - Theo dõi, đánh giá sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng theo WHO.  - Khám sức khỏe định kỳ (02 lần/năm). Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi (3 lần/năm). Có các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ.  - Với trẻ suy sinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì, cân hoặc đo 1 tháng/lần.  - Tất cả trẻ em đều có quyền được khám và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng. | - Theo dõi cân nặng, chiều cao của trẻ trong sổ theo dõi sức khỏe của trẻ.  - Thực hiện lập KH theo dõi trẻ SDD tại lớp (nếu có) |
| **MT5:** Phòng tránh các bệnh thường gặp. Theo dõi tiêm chủng. | - Có các biện pháp giữ vệ sinh nhằm phòng tránh các dịch bệnh theo mùa: Cúm A, B bệnh thủy đậu, tay chân miệng, sốt xuất huyết, coviD 19...  - Theo dõi lịch uống/tiêm chủng cho trẻ theo đúng giai đoạn. | - Hoạt động đón, trả trẻ; chơi; vệ sinh; giờ ăn:  + Tích hợp trong các hoạt động: GV hướng dẫn trẻ nhận biết 1 số biểu hiện khi ốm, giáo dục trẻ có thói quen rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và khi tay bẩn, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh khi thời tiết chuyển mùa. Tuyên truyền PH tiêm chủng đầy đủ cho trẻ; phòng chống các bệnh giao mùa: thủy đậu, tay- chân- miệng, sốt xuất huyết...GD trẻ việc mặc quần áo phù hợp với giới tính, thời tiết.  + Tích hợp trong hoạt động ngoài trời: Cho trẻ trải nghiệm quan sát thời tiết trong ngày;  + Giờ đón, trả trẻ: Cho trẻ thực hiện đeo khẩu trang... |
| **MT6:** Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh 1 số tai nạn thường gặp. | - Môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, phòng tránh 1 số tai nạn thương tích cho trẻ: Do sặc nước, hóc nghẹn, dị ứng thức ăn, chân thương, ngạt trong khi ngủ, điện giật, cháy nổ.  - Thực hiện tốt các thói quen an toàn cá nhân. Chơi an toàn, chơi các trò chơi lành mạnh. | - Tích hợp trong các hoạt động trong ngày của trẻ như: HĐ học, HĐ chơi, ngoài trời...  + Cho trẻ nhận biết và giáo dục trẻ cách phòng tránh những nơi nguy hiểm, không an toàn,… biết chơi ở những nơi sạch và an toàn, có thể nói được mối nguy hiểm khi chơi ở nhưng nơi đó. |
| **II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục:** | | |
| **Mục tiêu** | **Nội dung trọng tâm**  **cần thực hiện chủ đề** | **Hoạt động, hình thức**  **tổ chức** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực phát triển thể chất** | | |
| **MT7:** Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | **- Các động tác phát triển hô hấp:**  + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ.  + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật.  **- Các động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai:**  + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay).  + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).  **- Các động tác phát triển cơ bụng, lưng:**  + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái.  + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.  + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.  + Đứng, cúi về trước.  **- Các động tác phát triển cơ chân:**  + Nhún chân.  + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ.  + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối + Bật về các phía.  - Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và có trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. | \* Hoạt động thể dục sáng:  - Hướng dẫn trẻ tập các động tác: Hô hấp, tay, chân, bụng, bật kết hợp với bài hát thể dục theo chủ đề.  - Động tác hô hấp:  + Gà gáy ò, ó, o  + Thổi nơ bay  + Thổi bóng bay  - Động tác tay:  + Hai tay đưa sang ngang, lên cao  + Co và duỗi tay, vỗ hai tay vào nhau  (phía trước, phía sau, trên đầu)  + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên  - Động tác Bụng:  + Quay sang trái, sang phải.  + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau.  + Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Động tác chân:  + Nhún chân.  + Đứng một chân đưa lên trước khuỵu gối  + Ngồi xổm, đứng lên.  - Động tác bật:  + Bật tại chỗ  + Bật tách khép chân.  \* Hoạt động học:  - Thể dục: Bài tập phát triển chung. |
| **MT8**: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện các vận động đi. | - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.  - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m.  - Đi bằng gót chân, đi khuỵu gối, đi lùi.  - Đi trên ghế thể dục.  - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.  - Đi theo đường dích dắc theo vật chuẩn  - Đi đổi hướng theo vật chuẩn. | \* Hoạt động học:  *- Nhánh 1:* VĐCB: Đi đổi hướng theo vật chuẩn.  TCVĐ: Nhảy qua suối nhỏ  *- Nhánh 3:* VĐCB: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.  TCVĐ: Ai nhanh ai khéo  - *Nhánh 4:* VĐCB: Đi trên ghế thể dục  TCVĐ: Nhà bé ở đâu?  Lồng ghép giáo dục trẻ trong tất cả các hoạt động trong ngày. |
| **MT9:** Trẻ có thể kiểm soát được vận động chạy. | - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, theo đường dích dắc, thay đổi hướng theo vật chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt dích dắc).  - Chạy 15m trong khoảng 10s.  - Chạy chậm 60 - 80m | \* Hoạt động học:  - *Nhánh 2:* VĐCB: Chạy đổi hướng theo vật chuẩn  TCVĐ: Kéo co  - Tiến hành tại các tiết học và các hoạt động khác trong ngày. |
| **MT19:** Trẻ biết thực hiện được một số việc tự phục vụ khi được nhắc nhở  - Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng.  - Tự thay quần áo khi bị ướt hoặc bẩn. | - Tập đánh răng lau mặt  - Rèn luyện các thao tác rửa tay bằng xà phòng  - Rèn trẻ tự thay quần áo khi bị ướt hoặc bẩn.  - Áp dụng phương pháp Montessori để phát triển kỹ năng cá nhân, sự độc lập của trẻ như: Trẻ rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng; Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn; *Đi cầu thang; Cách mở và đóng nắp hộp; Cách lồng tất, đi tất; Cách gấp áo (áo phông, áo sơ mi); Cách mặc áo chui đầu; Tuốt rau ngót; Vắt cam, quýt; Pha nước chanh …* | \* Hoạt động trò chuyện sáng  - Hướng dẫn trẻ biết cách thay quần áo khi bị ướt, bị bẩn.  \* Hoạt động vệ sinh – ăn trưa  - Tiếp tục cho trẻ thực hiện rửa tay trước khi ăn cơm, sau khi vui chơi và đi vệ sinh.  \* Hoạt động chiều:  - Thực hành cuộc sống: Gấp quần áo gọn gàng.  - Tiến hành tại các tiết học và các hoạt động khác trong ngày.  - Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **MT24:** Trẻ nhận biết những đồ vật nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần. Biết các vật sắt nhọn không nên nghịch. | - Nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng… là nguy hiểm, không đến gần, biết các vật sắt nhọn không nên nghịch: dao, kéo, mảnh gương vỡ….  *- Áp dụng phương pháp Montessori thực hành kỹ năng sử dụng dao, kéo… an toàn* | - Tiến hành tại các tiết học và các hoạt động khác trong ngày.  \* Hoạt động học: Dạy trẻ kĩ năng phòng tránh tai nạn thương tích khi ở nhà.  - Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **MT27:** Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở. | - Không làm một số việc có thể gây nguy hiểm đối với bản thân như: cười đùa trong khi ăn, uống hoặc ăn các loại lá, quả lạ... không uống rượu bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.  - Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.  - Trẻ thực hiện một số quy định về an toàn:  + Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi.  + Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy.  + Không leo trèo cây, ban công, tường rào...  Không tự ý xâm phạm đến cơ thể của người khác. | \* Hoạt động sáng: Hướng dẫn trẻ không được đi ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.  \* Hoạt động học: Dạy trẻ kĩ năng: Bé làm gì khi đi lạc bố mẹ?  - Tiến hành tại các tiết học và các hoạt động khác trong ngày.  - Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **Lĩnh vực phát triển nhận thức** | | |
| **MT37:** Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp, so sánh của ít nhất 3 đối tượng và sao chép | - So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo qui tắc 3 đối tượng  - Sử dụng đồ chơi xếp theo quy luật trong ảnh trẻ đã chụp được từ lần trước; ký hiệu hóa quy tắc, yêu cầu trẻ sắp xếp bằng: đồ chơi, thẻ hình, con số, chữ cái, vật thật, âm thanh (vỗ tay/đùi…), que tính, giấy lót bánh, đất nặn…theo quy tắc ký hiệu hóa đưa ra.  - Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi.  *- Trẻ biết tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý của trẻ.* | \* Hoạt động học:  - *Nhánh 4:* So sánh và xếp theo trình tự chiều cao của 3 đối tượng  \* Hoạt động góc: Góc học tập, thư viện  Lồng ghép giáo dục trẻ trong tất cả các hoạt động trong ngày.  Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **MT40:** Trẻ sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản | - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. | \* Hoạt động học:  - *Nhánh 2:* Chắp ghép các hình hình học tạo thành hình mới.  \* Hoạt động ngoài trời:  \* Hoạt động góc:  - Góc học tập, thư viện  Lồng ghép giáo dục trẻ trong tất cả các hoạt động trong ngày.  Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **MT44:** Trẻ nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình. | - Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ.  - QTE: Tất cả trẻ em trong gia đình đều được yêu thương và có bổn phận yêu quý, kính trọng người thân trong gia đình; có thể làm một số cộng việc vừa sức để giúp đỡ bố mẹ.  *- Đọc theo được thành tiếng một số từ Tiếng Anh thông dụng khi xem tranh minh hoạ chỉ người đơn giản, quen thuộc, phù hợp với lứa tuổi. (Father – mother)* | \* HĐ học:  *- Nhánh 1:* Gia đình của tôi, của bạn.  *- Nhánh 4:* Cách xưng hô trong gia đình và họ hàng, mối quan hệ họ hàng  \* Hoạt động ngoài trời:  - *Nhánh 1:* Trò chuyện về bố, mẹ, ông, bà và anh chị em trong gia đình  - *Nhánh 4:* Trò chuyện về anh chị của bố mẹ, em của bố mẹ.  Lồng ghép giáo dục trẻ trong tất cả các hoạt động trong ngày  Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **MT45:** Trẻ nói được địa chỉ của gia đình mình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. Một số nhu cầu gia đình. | - Trẻ nói được địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm)  - Một số nhu cầu gia đình: ăn, ngủ, vui chơi, du lịch.... | \* Hoạt động học:  *- Nhánh 2:* Thảo luận về các kiểu nhà  *- Nhánh 3:* Nhu cầu của gia đình bạn và tôi  \* Hoạt động ngoài trời:  - *Nhánh 2:* Trò chuyện về địa chỉ gia đình bé ở  - *Nhánh 4:* Trò chuyện về chuyến du lịch của gia đình, chuyến về quê, kỉ niệm của gia đình, ngày cuối tuần cùng gia đình  Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ** | | |
| **MT59:** Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao… | - Đoc bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi. | \* Hoạt động học:  - *Nhánh 1:* Thơ: Bàn tay mẹ  - *Nhánh 3:* Đồng dao: Đi cầu đi quán  \* Hoạt động chiều: Học thuộc các bài thơ: Lấy tăm cho bà, nhà của tôi…  Lồng ghép giáo dục trẻ trong tất cả các hoạt động trong ngày.  - Giáo viên kết hợp sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh trong giao tiếp với trẻ. |
| **MT60:** Trẻ bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện qua đóng kịch. | - Sử dụng các từ biểu cảm, điệu bộ cử chỉ, hành động của các nhân vật trong truyện. | \* Hoạt động học:  *- Nhánh 2:* Truyện Ba chú lợn con  *- Nhánh 3:* Truyện: Nhổ củ cái  \* Hoạt động chiều:  - Nghe cô kể chuyện  Lồng ghép giáo dục trẻ trong tất cả các hoạt động trong ngày.  Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **MT63:** Trẻ có thể biết chọn sách để xem. | -  Xem sách và nghe đọc các loại sách khác nhau. | \* Hoạt động góc: Góc sách truyện, thư viện của lớp  Lồng ghép giáo dục trẻ trong tất cả các hoạt động trong ngày.  Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **MT64:** Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh *thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua phần mềm Kidsmart.* | - Trẻ mô tả đúng hành động của các nhân vật trong tranh. (VD: Gà trống vác hái trên vai…)  *- Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart - trò chơi Happykid (Tập kể chuyện).* | \* Hoạt động chiều:  - Tổ chức cho trẻ hoạt động tại phòng học Kidsmart với các câu truyện đã nghe kể. |
| **Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội** | | |
| **MT69:** Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ. | - Họ tên, tuổi, giới tính của bản thân.  - Tên, tuổi, giới tính của bố mẹ.  - Yêu thương bản thân, tự hào, trân trọng về cơ thể của mình và của người khác  - Hành động bảo vệ cơ thể của bản thân, của người khác. | \* Hoạt động học:  - *Nhánh 1:* Gia đình của tôi, của bạn.  - *Nhánh 4:* Trò chuyện với trẻ về họ hàng thân quen trong gia đình bé  Lồng ghép giáo dục trẻ trong tất cả các hoạt động trong ngày.  Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **MT81:** Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở. | - Tuân theo trật tự, biết xếp hàng, vui vẻ chờ đến lượt, không chen ngang, không xô đẩy người khác | Lồng ghép giáo dục trẻ trong tất cả các hoạt động trong ngày.  Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ** | | |
| **MT92:** Trẻ biết thực hiện vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức khác nhau | - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.  - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. | \* Hoạt động học:  - *Nhánh 1:* Hát vận động: Nhà của tôi  TC ÂN: Âm thanh từ phía nào?  *- Nhánh 4:* Vận động theo nhạc: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to  Nghe hát: Tổ ấm gia đình  \* Hoạt động góc: Góc nghệ thuật  \* Hoạt động chiều: Biểu diễn cuối tuần, biểu diễn cuối chủ đề  Tiến hành tại các tiết học và các hoạt động khác trong ngày.  Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **MT96:** Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. | - Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, và bố cục.  - Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.   * Bộ lộ cảm xúc, thái độ chân thực trước cái đẹp và sản phẩm nghệ thuật | \* Hoạt động học:  - *Nhánh 1:* Tô màu tranh bố con *(Sách tạo hình)*  - *Nhánh 3:* Nặn cái làn  \* Hoạt động góc: Góc nghệ thuật  - Tiến hành tại các tiết học và các hoạt động khác trong ngày.  - Cô giáo phối hợp với phụ huynh để trẻ học mọi lúc mọi nơi. |
| **Tổng 25 mục tiêu** | | |

**III. Điều kiện thực hiện:**

**1. Môi trường giáo dục:**

***1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:***

- Trang trí lớp học theo chủ đề: “Gia đình thân yêu của bé”

- Một số phương tiện phục vụ cho trẻ khám phá về chủ đề: những bài hát, bài thơ, câu chuyện về chủ đề Gia đình thân yêu của bé.

- Tổ chức các hoạt động ngoài trời khám phá về bản thân bé… Giáo án và đồ dùng đầy đủ.

- Trang trí lớp theo chủ đề: Tranh ảnh về gia đình, đồ dùng gia đình, các kiểu nhà, họ hàng trong gia đình bé… Bố trí các góc phù hợp với chủ đề như: Góc phân vai, góc xây dựng, góc thư viện, góc khoa học, thiên nhiên….

***- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:***

+ Góc phân vai: Bộ dinh dưỡng 1, 2, 3, 4 (MN452040-> MN452043); Bộ xe đẩy bác sĩ (36582); Bộ đồ chơi chăm sóc em bé (7048); Bé làm nhà khoa học *(Bộ dung tích chia tách-* JS001; *Bộ dụng cụ cân* - JS002; *Bộ Bunsen Burner -* JS004); Kính viễn vọng cho trẻ (JS005); Bộ đồ chơi ống nhòm của bé (JS006); Bộ đồ chơi kính hiển vi cho bé (JS003)…

+ Góc xây dựng: Gạch xây dựng (MN452101); Bộ lắp ghép (MN452047); Bộ lắp ráp nút tròn (MN452054); Hàng rào nhựa (MN452055); Ghép nút lớn (MN452075); Bộ lắp ghép xe mô hình (SMX303); Bộ lắp ghép STEAM (45024).

+ Góc nghệ thuật: Kéo thủ công (MN452035); Bút chì đen (MN452037); Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu (MN452038); Giấy màu (MN452039); Đất nặn (MN452104); Bút lông cỡ to (MN452106); Bút lông cỡ nhỏ (MN452107); Bìa các màu (MN452109); Giấy trắng A0 (MN452110); Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN452103);

+ Góc học tập, sách: Bảng chun học toán (MN452029); Các khối hình học (MN452033); Lô tô dinh dưỡng (MN452045); Bộ tranh cảnh báo (MN452052); Bộ làm quen với toán (MN452071); Đồng hồ lắp ráp (MN452072); Bộ hình phẳng (MN452074); Lô tô động vật (MN452082); Đomino học toán (MN452087); Bộ chữ số và số lượng (MN452088); Bộ tranh truyện mẫu giáo 4 - 5 tuổi (MN452090); Bộ tranh minh họa thơ mẫu giáo 4- 5 tuổi (MN452091); Bộ tranh minh họa chủ đề mẫu giáo 4 - 5 tuổi (MN452092); Bộ đồ chơi kể chuyện (45005).

+ Các đồ dùng khác: Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phản, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN451001-MN451020).

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01)

***- Đồ chơi tự tạo:***

+ Góc phân vai: Các loại cây xanh, rau, củ, quả, món ăn, các đồ dùng dụng cụ của gia đình, bán hàng chơi trong góc phân vai

+ Góc nghệ thuật: mũ múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống, phách tre..), màu, giấy màu, keo…

+ Góc thiên nhiên: đồ dùng tưới cây bằng chai lọ nhựa....

+ Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rối…

***- Nguyên vật liệu mở:***

+ Góc tạo hình và góc Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rơm, rạ, hột, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tăm bông,...

+ Góc học tập: họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm.

+ Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hột hạt, đất cho trẻ gieo hạt

***1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:***

***- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32):*** Bập bênh đòn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún di động (NNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray ( MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616: Thang leo - Cầu trượt - Ống chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)

***- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02):*** Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN452023->MN452025); Cổng chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN452027->MN452032).

***- Đồ chơi vận động thông minh:*** Bộ đồ chơi: Nón xoay (2101); Cà kheo (2195); Bộ vận động tay và chân (63520 - 63530); Giữ bóng (banh) thăng bằng (63042).

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt trồng cây

- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

***1.3. Đồ dùng phòng máy kidsmart và phòng nghệ thuật***

- Phòng máy kidsmart: Máy tính đã cài đặt phần mềm kidsmart, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

**2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với phụ huynh học sinh.**

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 7 đến tuần 10

- Phong trào thi đua tháng 11: Chào mừng ngày Nhà giáo Việt nam 20/11 bằng các hoạt động thi đua học tốt, dạy tốt, hoạt động trải nghiệm: Làm bánh, thể dục thể thao, nấu ăn…

- Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh dịch covid-19, dịch đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, tay- chân- miệng; Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông: đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

- Giáo viên dặn trẻ chuẩn bị các phế liệu để tạo môi trường lớp học theo chủ đề “**Gia đình thân yêu của bé**”.

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 07: GIA ĐÌNH BÉ CÓ NHỮNG AI?**

***(Từ ngày 21/10/2024 đến ngày 25/10/2024)***

**Tên lớp: Mẫu giáo 4 - 5 tuổi A1**

**Số lượng trẻ trong lớp: 36 trẻ**

**Số giáo viên/ lớp: 3 giáo viên.**

**Tên giáo viên: Phạm Thị Thùy Hương + Nguyễn Thị Ngọc Thư + Lê Thị Thu**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày**  **Hoạt động** | **Thứ hai**  **21/10/2024** | **Thứ ba**  **22/10/2024** | **Thứ tư**  **23/10/2024** | **Thứ năm**  **24/10/2024** | **Thứ sáu**  **25/10/2024** |
| ***Đón trẻ, chơi, thể dục sáng*** | - Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ chào hỏi ông bà, bố mẹ và cô giáo rồi vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định. Trao đổi với phụ huynh về sức khoẻ và tình hình ăn ngủ của trẻ tại lớp.  - Chơi: Hướng trẻ vào chơi với đồ chơi trong lớp theo ý thích  - Trò chuyện: Cùng trẻ trò chuyện về gia đình thân yêu của bé  - Điểm danh nắm được sĩ số trẻ đi/nghỉ học trong ngày  - Thể dục sáng:  + Hô hấp: Thổi bóng bay  + Tay: Đưa 2 tay sang ngang, lên cao  + Chân: Đá chân  + Bụng: Đứng nghiêng người sang trái, sang phải.  + Bật: Bật tách khép chân  - Hướng dẫn trẻ tập với các động tác: Tay, chân, bụng, bật kết hợp với bài hát theo chủ đề  - Hồi tĩnh: Con công | | | | |
| ***Hoạt động***  ***học*** | VĐCB: Đi đổi hướng theo vật chuẩn.  TCVĐ: Nhảy qua suối nhỏ | Dạy trẻ kĩ năng phòng tránh tai nạn thương tích khi ở nhà. | Tô màu tranh bố con *(Sách tạo hình)* | Gia đình của tôi, của bạn | Thơ: Bàn tay mẹ |
| ***Chơi ngoài trời*** | ***HĐ có mục đích***:  Trò chuyện về bố của chúng ta  TC: Bịt mắt bắt dê | ***HĐ có mục đích***:  Trò chuyện về những người mẹ  TC: Ném bóng vào rổ | ***HĐ có mục đích***:  Trò chuyện về ông của các con  TC: Về đúng nhà | ***HĐ có mục đích***:  Trò chuyện về bà nội, bà ngoại  TC: Nu na nu nống | ***HĐ có mục đích***:  Trò chuyện về anh, chị em trong gia đình trẻ  TC: Chèo thuyền |
| - Chơi tự do với đồ chơi trên sân trường.  - Thứ 3 chơi với đồ chơi thông minh ngoài trời | | | | |
| ***Chơi, hoạt động ở các góc*** | ***- Góc phân vai***: Cửa hàng lưu niệm, cửa hàng hoa  ***- Góc nghệ thuật*** : Tô màu hoa, dùng đất nặn làm tranh. Biểu diễn kịch  - ***Góc xây dựng***: Xây dựng cửa hàng hoa, công viên  ***- Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây.  ***- Góc sách:*** Xem tranh, ảnh về những đồ dùng, đồ chơi, làm sách tranh về những món quà mình thích tặng bà, mẹ, cô giáo. | | | | |
| ***Ăn, ngủ*** | \* Vệ sinh: Rèn trẻ biết rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh.  \* Ăn trưa: Trẻ biết mời cô, mời các bạn trước khi ăn, lau miệng sau khi ăn. Nhận biết các món ăn trong ngày và giá trị dinh dưỡng của các món ăn.  \* Ngủ trưa**:** Cô tạo cho trẻ giấc ngủ sâu, ngủ ngon giấc, đúng giờ.  \* Vận động nhẹ - ăn quà chiều | | | | |
| ***Chơi, hoạt động theo ý thích*** | - Ôn bài hát Mừng sinh nhật. Nghe cô kể truyện: Mỗi người một việc.  - Bổ sung những hoạt động hàng ngày cho trẻ. Làm bài tâp trong sách bé làm quen với toán, chữ cái.  - Rèn kĩ năng tiết kiệm nước, an toàn khi ở nhà một mình.  - Thứ 2: Hoạt động tại phòng thư viện trường  - Thứ 3 tổ chức hoạt động tại Phòng học Kidmart với phần mềm HappyKids  - Thứ 5: Thực hành cuộc sống: Gấp quần áo gọn gàng.  - Biểu diễn văn nghệ. Nêu gương cuối ngày, cuối tuần. | | | | |
| ***Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ*** | - Dọn dẹp đồ chơi.  - Nhắc nhở trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân để ra về  - Vệ sinh trả trẻ, trao đổi cùng phụ huynh về tình hình của trẻ. | | | | |
| ***Đánh giá*** | Có phụ lục kèm theo | | | | |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 08: NƠI BÉ Ở NHƯ THẾ NÀO?**

***(NGÔI NHÀ CỦA BÉ)***

***(Từ ngày 28/10/2024 đến ngày 01/11/2024)***

**Tên lớp: Mẫu giáo 4 - 5 tuổi A1**

**Số lượng trẻ trong lớp: 36 trẻ**

**Số giáo viên/ lớp: 3 giáo viên.**

**Tên giáo viên: Phạm Thị Thùy Hương + Nguyễn Thị Ngọc Thư + Lê Thị Thu**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày**  **Hoạt động** | **Thứ hai**  **28/10/2024** | **Thứ ba**  **29/10/2024** | **Thứ tư**  **30/10/2024** | **Thứ năm**  **31/10/2024** | **Thứ sáu**  **01/11/2024** |
| ***Đón trẻ, chơi, thể dục sáng*** | - Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ chào hỏi ông bà, bố mẹ và cô giáo rồi vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định. Trao đổi với phụ huynh về sức khoẻ của trẻ tại lớp.  - Chơi: Hướng trẻ vào chơi với đồ chơi trong lớp theo ý thích  - Trò chuyện với trẻ về ngôi nhà - nơi bé đang ở.  - Điểm danh nắm được sĩ số trẻ đi/ nghỉ học trong ngày  - Thể dục sáng:  + Hô hấp: Thổi bóng bay  + Tay: Đưa 2 tay sang ngang, lên cao  + Chân: Ngồi xổm đứng lên  + Bụng: Đứng nghiêng người sang trái, sang phải.  + Bật: Bật tại chỗ  - Hướng dẫn trẻ tập với các động tác: Tay, chân, bụng, bật kết hợp với lời bài hát theo chủ đề  - Hồi tĩnh: Con công | | | | |
| ***Hoạt động***  ***học*** | VĐCB: Chạy đổi hướng theo vật chuẩn  TCVĐ: Kéo co | Chắp ghép các hình hình học tạo thành hình mới. | Hát vận động: Nhà của tôi  TC ÂN: Âm thanh từ phía nào? | Thảo luận về các kiểu nhà | Truyện: “Ba chú lợn con” |
| ***Chơi ngoài trời*** | ***HĐ có mục đích***:  Trò chuyện về địa chỉ gia đình bé ở  TCVĐ: Đi qua suối | ***HĐ có mục đích***:  Xếp hình ngôi nhà từ nhiều nguyên liệu khác nhau  TCVĐ: Tập tầm vông | ***HĐ có mục đích***:  Trò chuyện về lễ hội Halloween  TCVĐ: Ô ăn quan | ***HĐ có mục đích***:  Trò chuyện về cách sắp xếp, giữ gìn ngôi nhà  TCVĐ: Tung bắt bóng | ***HĐ có mục đích***:  Trò chuyện và cách bố trí phòng trong nhà  TCVĐ: Về đúng nhà |
| - Chơi tự do với đồ chơi trên sân trường.  - Thứ 3 chơi với đồ chơi thông minh ngoài trời | | | | |
| ***Chơi,hoạt động ở các góc*** | - ***Góc phân vai:***  + Góc bán hàng: Cửa hàng thực phẩm.  + Góc gia đình: Gia đình tổ chức nấu ăn.  ***- Góc xây dựng:*** Xây dựng khu chung cư, lắp ghép các kiểu nhà.  ***- Góc nghệ thuật:***  + Góc âm nhạc: Hát múa các bài hát về gia đình.  + Góc tạo hình: Vẽ, tô màu người thân, hoàn thành bài tập trong vở tạo hình.  ***- Góc sách:*** Xem tranh truyện, kể chuyện theo tranh về chủ đề gia đình thân yêu của bé.  ***- Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh, gieo hạt và quan sát quá trình lớn lên của cây | | | | |
| ***Ăn, ngủ*** | - Luyện kĩ năng rửa tay, rửa mặt trước khi ăn cơm, đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết nhận ra kí hiệu thông thường nhà vệ sinh.  - Luyện kĩ năng chuẩn bị giờ ăn: Cách bê bát cơm và chia cơm cho bạn trong lớp.  - Ngủ trưa**:** Cô tạo cho trẻ giấc ngủ sâu, ngủ ngon giấc, đúng giờ.  - Vận động nhẹ - ăn quà chiều | | | | |
| ***Chơi, hoạt động theo ý thích*** | - Ôn kiến thức đã học buổi sáng. Cô kể chuyện bé nghe  - Bổ sung những hoạt động hàng ngày cho trẻ yếu...  - Hoạt động góc: Chơi tự do theo ý thích của trẻ ở các góc.  - Thứ 2: Hoạt động tại phòng thư viện trường  - Thứ 3 tổ chức hoạt động tại Phòng học Kidmart HappyKids  - Thứ 5: Hoạt động trải nghiệm “Làm thí nghiệm sự kì điệu của màu sắc”  - Biểu diễn văn nghệ  - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần. | | | | |
| ***Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ*** | - Dọn dẹp đồ chơi.  - Nhắc nhở trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân để ra về  - Vệ sinh trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. | | | | |
| ***Đánh giá*** | Có phụ lục kèm theo | | | | |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 09: NHU CẦU CỦA GIA ĐÌNH BÉ**

***(Từ ngày 04/11/2024 đến ngày 08/11/2024)***

**Tên lớp: Mẫu giáo 4 - 5 tuổi A1**

**Số lượng trẻ trong lớp: 36 trẻ**

**Số giáo viên/ lớp: 3 giáo viên.**

**Tên giáo viên: Phạm Thị Thùy Hương + Nguyễn Thị Ngọc Thư + Lê Thị Thu**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt động** | **Thứ 2**  **04/11/2024** | **Thứ 3**  **05/11/2024** | **Thứ 4**  **06/11/2024** | **Thứ 5**  **07/11/2024** | **Thứ 6**  **08/11/2024** |
| ***Đón trẻ, chơi, thể dục sáng*** | - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà.  - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.  - Chơi với đồ chơi theo ý thích.  - Giới thiệu với trẻ về chủ đề nhánh mới: Nhu cầu của gia đình bé  - Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp  **\* Thể dục sáng***:* Thứ 2,4,6 tập động tác theo nhạc chủ đề. Thứ 3,5 tập động tác cùng vòng, gậy thể dục  **\* *Khởi động****:* Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối.  **\**Trọng động:***  + Đtác hô hấp: Thổi nơ bay  + Đ tác tay: Tay đưa ngang lên cao (2-8)  + Đ tác chân: Bước khuỵu chân ra trước, chân sau thẳng (2-8)  + Đ tác bụng; Đứng đan tay sau lưng, gập người phía trước (2-8)  + Đ tác bật: Nhảy bước đệm trên một chân (2-8)  ***\* Hồi tĩnh:***  - Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng. | | | | |
| ***Hoạt động***  ***học*** | VĐCB: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.  TCVĐ: Ai nhanh ai khéo | Dạy trẻ kĩ năng: Bé làm gì khi đi lạc bố mẹ? | Nặn cái làn | Nhu cầu của gia đình bạn và tôi | Đồng dao: Đi cầu đi quán |
| ***Chơi ngoài trời*** | - ***HĐ có mục đích:*** Trò chuyện về kỉ niệm của gia đình  - Trò chơi: Người làm vườn | - ***HĐ có mục đích:*** Trò chuyện về hoạt động chung của gia đình  - Trò chơi: Chó sói xấu tính | - ***HĐ có mục đích:*** Trò chuyện về chuyến về quê  - Trò chơi: Cái túi bí mật | - ***HĐ có mục đích:*** Trò chuyện về chuyến du lịch cùng gia đình  - Trò chơi: Tìm đúng số nhà | - ***HĐ có mục đích:*** Trò chuyện về ngày cuối tuần của gia đình  - Trò chơi: Lăn bóng |
| - Chơi với đồ chơi ngoài trời (cầu trượt, xích đu…)  - Thứ 3 chơi với đồ chơi thông minh ngoài trời | | | | |
| ***Chơi, hoạt động ở các góc*** | ***+ Góc đóng vai:*** “Gia đình”, “Cửa hàng đồ gia dụng”  ***+ Góc nghệ thuật:*** Xé dán, đồ dùng gia đình, làm đồ chơi từ nguyên vật liệu mở. Biểu diễn văn nghệ với dụng cụ âm nhạc.  ***+ Góc xây dựng và lắp ghép:*** Xây nhà, siêu thị, vườn cây.  ***+ Góc sách:*** Làm sách tranh truyện, kể lại truyện đã nghe. Chơi cùng bộ đồ chơi Montessori  ***+ Góc khoa học:*** Phân loại đồ dùng gia đình | | | | |
| ***Ăn, ngủ*** | \* Vệ sinh: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh.  \* Ăn trưa: Dạy trẻ biết mời cô, mời các bạn trước khi ăn, lau miệng sau khi ăn xong.  \* Ngủ trưa:VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè)  - Cô tạo bầu không khí cho trẻ giấc ngủ sâu, ngủ ngon giấc, đúng tư thế, ngủ đúng giờ.  \* Vận động nhẹ - ăn quà chiều. | | | | |
| ***Chơi, hoạt động theo ý thích*** | - Ôn kiến thức đã học buổi sáng. Học sách Giao thông, Chữ cái, Kĩ năng, Toán.  - Bổ sung những hoạt động hàng ngày cho trẻ yếu  - Thứ 2: Hoạt động tại thư viện của trường  - Thứ 3: Tổ chức hoạt động tại Phòng học Kidmark cùng phần mềm HappyKids  - Thứ 5: Hoạt động thực hành cuộc sống “Pha nước cam, chanh”  - Chơi tự do theo ý thích của trẻ ở các góc  - Biểu diễn văn nghệ các bài về chủ đề  - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần | | | | |
| ***Trả trẻ*** | - Dọn dẹp đồ chơi.  - Nhắc nhở trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân để ra về  - Vệ sinh trả trẻ, trao đổi cùng phụ huynh về tình hình của trẻ. | | | | |
| ***Đánh giá*** | Có phụ lục kèm theo | | | | |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 10: HỌ HÀNG BÉ CÓ NHỮNG AI?**

***(Từ ngày 11/11/2024 đến ngày 15/11/2024)***

**Tên lớp: Mẫu giáo 4 - 5 tuổi A1**

**Số lượng trẻ trong lớp: 36 trẻ**

**Số giáo viên/ lớp: 3 giáo viên.**

**Tên giáo viên: Phạm Thị Thùy Hương + Nguyễn Thị Ngọc Thư + Lê Thị Thu**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày**  **Hoạt động** | **Thứ hai**  **11/11/2024** | **Thứ ba**  **12/11/2024** | **Thứ tư**  **13/11/2024** | **Thứ năm**  **14/11/2024** | **Thứ sáu**  **15/11/2024** |
| ***Đón trẻ, chơi, trò chuyện.***  ***Thể dục sáng*** | - Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ chào hỏi ông bà, bố mẹ và cô giáo rồi vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định. Trao đổi với phụ huynh về sức khoẻ và tình hình của trẻ.  - Chơi: Hướng trẻ vào chơi với đồ chơi trong lớp theo ý thích  - Trò chuyện: Cùng trẻ trò chuyện về họ hàng thân yêu của bé  - Điểm danh nắm được sĩ số trẻ đi/nghỉ học trong ngày  - Thể dục sáng:  + Hô hấp: Gà gáy  + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên  + Chân: Nâng cao chân gập gối  + Bụng: Đứng cúi người về phía trước  + Bật: Bật tại chỗ  - Hướng dẫn trẻ tập với các động tác kết hợp với bài hát theo chủ đề *(Thứ 2, 4, 6)*; với dụng cụ thể dục vòng, gậy *(Thứ 3, 5)*  - Hồi tĩnh: Con công | | | | |
| ***Hoạt động***  ***học*** | VĐCB: Đi trên ghế thẻ dục  TCVĐ: Nhà bé ở đâu? | So sánh và xếp theo trình tự chiều cao của 3 đối tượng | Vận động theo nhạc: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to  Nghe hát: Tổ ấm gia đình | Trò chuyện với trẻ về họ hàng thân quen trong gia đình bé | Truyện "Nhổ củ cải" |
| ***Chơi ngoài trời*** | ***HĐ có mục đích***:  Quan sát, trò chuyện về em của bố, em của mẹ  - Trò chơi: Chuyền bóng qua đầu. | ***HĐ có mục đích***:  Trò chuyện về anh chị của bố và anh chị của mẹ  - Trò chơi: Chạy tiếp sức. | ***HĐ có mục đích***:  Nhạc lá cây khô trên sân trường  - Trò chơi Kéo co. | ***HĐ có mục đích***:  Trò chuyện về các không gian trong ngôi nhà  - Trò chơi: Oẳn tù tì. | ***HĐ có mục đích***:  Chắp ghép nhà từ nguyên vật liệu tự nhiên  - Trò chơi: Cáo ơi ngủ à. |
| - Chơi tự do với đồ chơi trên sân trường.  - Thứ 3 chơi với đồ chơi thông minh ngoài trời | | | | |
| ***Chơi,hoạt động ở các góc*** | ***- Góc phân vai:*** Gia đình, bán hàng.  ***- Góc nghệ thuật :*** Tô màu, xé dán các kiểu nhà, nặn đồ dùng gia đình, múa hát các bài hát về gia đình.  ***- Góc xây dựng:*** Xây dựng khu chung cư, lắp ghép các kiểu nhà.  ***- Góc KPKH:*** Chọn và phân loại tranh lô tô đồ dùng, đồ chơi chơi với các con số  ***- Góc sách:*** Xem tranh truyện, kể chuyện theo tranh về chủ đề gia đình. | | | | |
| ***Ăn, ngủ*** | \* Vệ sinh: Rèn trẻ biết rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh.  \* Ăn trưa: Trẻ biết mời cô, mời các bạn trước khi ăn, lau miệng sau khi ăn. Nhận biết các món ăn trong ngày và giá trị dinh dưỡng của các món ăn.  \*Ngủ trưa:Cô tạo cho trẻ giấc ngủ sâu, ngủ ngon giấc, đúng giờ.  \* Vận động nhẹ - ăn quà chiều | | | | |
| ***Chơi, hoạt động theo ý thích*** | - Học thuộc thơ: Lấy tăm cho bà, Nhà của tôi, kể chuyện theo tranh  - Bổ sung những hoạt động hàng ngày cho trẻ.  - Thứ 2: Tổ chức hoạt đồng tại phòng thư viện  - Thứ 3 tổ chức hoạt động tại Phòng học Kidmart với bảng tương tác  - Thứ 5: Thực hành cuộc sống: Làm bánh phở cuốn  - Biểu diễn văn nghệ: Cho trẻ biểu diễn các bài về gia đình thân yêu của bé  - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần. | | | | |
| ***Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ*** | - Dọn dẹp đồ chơi.  - Nhắc nhở trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân để ra về  - Vệ sinh trả trẻ, trao đổi cùng phụ huynh về tình hình của trẻ. | | | | |
| ***Đánh giá*** | Có phụ lục đi kèm | | | | |

**IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Có phụ lục kèm theo)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Duyệt ngày tháng năm 2024**  **TM. BGH**  **Nguyễn Thị Mai Phương** | **NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**  **Phạm Thị Thùy Hương Nguyễn Thị Ngọc Thư**  **Lê Thị Thu** |